



ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở TP. HỒ CHÍ MINH

LÊ MẠNH HÀ

Giám đốc Sở Bưu chính - Viễn thông TP. Hồ Chí Minh

Sở Bưu chính - Viễn thông TP. Hồ Chí Minh có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND thành phố quản lý nhà nước (QLNN) trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT). Ngay sau khi được thành lập, Sở đã khảo sát, nghiên cứu và đánh giá hoạt động CNTT trên địa bàn thành phố để xây dựng kế hoạch đầu tư trình UBND thành phố phê duyệt. Với quan điểm xây dựng kế hoạch là phải kế thừa được thành quả của giai đoạn trước cũng như tránh được những sai sót đã có, Sở đã nghiên cứu các ứng dụng CNTT có hiệu quả của thành phố để hoàn chỉnh, bổ sung việc triển khai, ứng dụng và phát triển CNTT trong QLNN, từ năm 2005 đến nay, đã đạt được một số kết quả sau:

- *Xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ tại các quận, huyện.* Sở đã chọn các quận ở khu vực nội thành, ven nội và ngoại thành với 3 mức độ xuất phát là thấp, trung bình và cao để đầu tư đồng bộ, bao gồm xây dựng hạ tầng, ứng dụng phần mềm, xây dựng cơ sở dữ liệu, bảo mật, kết nối - tích hợp và đào tạo. Kế hoạch thực hiện đảm bảo hệ thống xây dựng xong là hoạt động được ngay, tránh được những sai lầm của giai đoạn trước là đầu tư phần cứng hoặc xây dựng cơ sở dữ liệu trong khi không có ứng dụng, gây lãng phí và không hiệu quả.

Tính đến cuối năm 2006, đã có 22/24 quận, huyện phê duyệt và thực hiện đầu tư đồng bộ về phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu và đào tạo; 19/24 quận, huyện vận

hành chính thức 9 phần mềm quản lý hành chính; 12/24 quận, huyện đã triển khai 4 phần mềm về quản lý xây dựng ứng dụng GIS. Việc thí điểm 3 phần mềm mới: Quản lý dự án đầu tư trong xây dựng cơ bản; Quản lý đơn thư hành chính; Quản lý khiếu nại, tố cáo chuẩn bị cho giai đoạn nhân rộng được tiếp tục triển khai.

Ở cấp phường, xã đã triển khai trên diện rộng 2 phần mềm (Quản lý hộ tịch và Phần mềm kế toán IMASS), đồng thời, triển khai thí điểm 6 phần mềm hành chính (Tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ hành chính theo mô hình "Một cửa"; Quản lý vi phạm hành chính; Quản lý đơn thư hành chính và khiếu nại, tố cáo; Quản lý hộ dân; Quản lý sản xuất thương mại - dịch vụ; Quản lý thuế, nhà đất). Đến nay, đã có 321 phường, xã triển khai cả 2 phần mềm: quản lý hộ tịch và phần mềm kế toán. Một số phường tại các quận: quận 5, Bình Thạnh, Phú Nhuận... thực hiện thí điểm 6 phần mềm quản lý hành chính.

Song song với việc triển khai các ứng dụng CNTT nói trên, hệ thống mạng MetroNet kết nối từ cấp thành phố, sở, ngành đến các quận, huyện và phường, xã cũng bắt đầu được thực hiện để phục vụ nhu cầu kết nối ngày càng cao của các hệ thống thông tin tác nghiệp. Kế hoạch triển khai hệ thống MetroNet được Sở nghiên cứu và xây dựng phù hợp với khối lượng dữ liệu và nhu cầu băng thông của từng ứng dụng cụ thể nhằm tránh việc đầu tư dư thừa

và lãng phí.

- *Tích hợp thông tin - "Một cửa" cấp thành phố.* Trong khi chưa có cấu trúc CNTT ở tầm quốc gia và ở cấp tỉnh, thành phố, Sở đã chủ động xây dựng cấu trúc CNTT cấp thành phố và cấp cơ sở; trong đó, bao gồm hạ tầng, ứng dụng, cơ sở dữ liệu, bảo mật các yêu cầu đảm bảo khả năng xử lý, trao đổi và tích hợp thông tin để đáp ứng không chỉ cho nhu cầu công bố thông tin (giai đoạn đầu của chính phủ điện tử) mà còn tạo tiền đề phục vụ cho các yêu cầu về tương tác và giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp (giai đoạn 2 và 3 của "Chính phủ điện tử"). Kết quả, Sở đã tổ chức xây dựng và chính thức đưa vào vận hành hệ thống trả lời tự động tra cứu tình trạng hồ sơ hành chính trong kinh tế (tình trạng hồ sơ đăng kí kinh doanh), văn hoá (tình trạng hồ sơ cấp phép lĩnh vực văn hoá), lao động (tình trạng hồ sơ đăng kí sử dụng lao động) và xây dựng (tình trạng hồ sơ xin cấp phép xây dựng và hồ sơ nhà đất) của các quận, huyện và sở, ngành của thành phố thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động, nhắn tin SMS hoặc website của Sở. Đây là hệ thống "Một cửa điện tử" cấp thành phố cung cấp thông tin đầu tiên của cả nước. Đến nay đã có 14 quận và 1 trung tâm tham gia hệ thống "Một cửa điện tử".

Có thể nói, với vai trò tham mưu, Sở Bưu chính - Viễn thông đã giúp cho UBND thành phố tạo ra bước đột phá trong ứng dụng CNTT; Sở đã đưa ra được một số cách làm mới sau để phá được thế bế tắc của giai đoạn trước:

Thứ nhất, tập trung đầu tư cho quận, huyện. Qua thực tế triển khai ứng dụng CNTT cho thấy, việc xây dựng "Chính phủ điện tử" tại thành phố bước đầu đã xác định đúng mục đích ứng dụng CNTT là để phục vụ người dân; trong đó, trực tiếp liên quan đến quyền lợi người dân như đất đai - xây dựng, doanh nghiệp, hộ tịch... Đồng thời, qua phân tích thực tế, Sở Bưu chính - Viễn thông cũng đã xác định rõ hơn vị trí của quận, huyện là nơi trực tiếp liên quan đến

người dân, do đó cũng phải là nơi được tập trung đầu tư để làm nền tảng cho hệ thống CNTT của thành phố

Thứ hai, giao cho quận, huyện và sở, ngành làm chủ đầu tư dự án CNTT. Được sự chấp thuận của UBND thành phố, Sở đã rà soát để trình UBND thành phố phê duyệt quyết định giao các quận, huyện và sở, ngành làm chủ đầu tư các dự án, công việc, hạng mục CNTT tại đơn vị mình. Do vậy, quy mô của các dự án CNTT đã được điều chỉnh phù hợp với thực tế, đặc thù của CNTT và hợp với khả năng quản lý của thành phố hiện nay. Các đơn vị thụ hưởng được trực tiếp thực hiện dự án đã làm tăng tính khả thi và hiệu quả của dự án, do người thụ hưởng chính là người hiểu rõ nhất công việc của họ.

Thứ ba, thực hiện mua sắm phần mềm. Các dự án phần mềm trước đây thường có quy mô lớn và thực hiện theo hình thức thiết kế, xây dựng từ đầu. Việc thực hiện và triển khai các dự án rất khó khăn do chưa có định mức và chưa có hệ thống tiêu chuẩn trong lĩnh vực CNTT. Hầu hết các dự án phần mềm này đều không triển khai được. Trước tình hình đó, Sở đã mạnh dạn đề xuất và được UBND thành phố chấp thuận về chủ trương, coi phần mềm là thành phẩm và thực hiện mua sắm như đối với sản phẩm thông thường khác. Trên cơ sở thực hiện mua sắm các phần mềm và đã được sử dụng tốt tại các quận, huyện, Sở đã tiến hành nhân rộng trong toàn thành phố, nhờ đó đã tiết kiệm được kinh phí, rút ngắn được thời gian triển khai ứng dụng CNTT, mà vẫn đảm bảo được chất lượng và hiệu quả.

Thứ tư, hướng dẫn lập dự án, lập thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật tổng dự toán. Sở đã chủ động và mạnh dạn xây dựng nội dung thuyết minh dự án, nội dung thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán căn cứ vào các quy định hiện hành để hướng dẫn các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn. Qua đó, đã tháo gỡ được khó khăn chung của cả nước và của thành phố trong triển khai dự án CNTT trong khi chưa có quy định về quản lý đầu tư CNTT. Các hướng dẫn này đã đạt

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

được mục tiêu: đúng quy định, đơn giản, dễ thực hiện, góp phần triển khai nhanh các dự án trong thời gian qua.

Thứ năm, xây dựng kế hoạch kinh phí phù hợp từ nguồn tập trung và nguồn sự nghiệp. Kế hoạch kinh phí cho từng quận, huyện được Sở xác lập trên cơ sở kết hợp kinh phí của cả 2 nguồn (ngân sách nhà nước và kinh phí sự nghiệp) sau khi được UBND thành phố chấp thuận. Kinh phí từ nguồn ngân sách tập trung được dùng cho xây dựng hạ tầng, mua sắm phần cứng. Kinh phí sự nghiệp chủ yếu được dùng cho mua sắm, triển khai phần mềm, xây dựng cơ sở dữ liệu, đào tạo. Việc không dùng kinh phí sự nghiệp để xây dựng dự án vừa đảm bảo đúng quy định vừa góp phần làm cho kế hoạch đầu tư mềm dẻo, phù hợp hơn, đồng thời đẩy nhanh được tiến độ đầu tư CNTT.

Từ những kết quả đạt được, năm 2006, Sở tiếp tục mở rộng ứng dụng CNTT đã triển khai thành công năm 2005 tại 24 quận, huyện toàn thành phố; từng bước hoàn thiện mô hình ứng dụng CNTT cấp quận, huyện, phường, xã.

Với những nỗ lực lớn, Sở Bưu chính - Viễn thông tiếp tục tham mưu cho thành

phố tập trung hoàn thành các mục tiêu đề ra. Đến hết năm 2007, phần đầu hoàn thiện thiết kế kiến trúc CNTT (dự án vốn WB) trên cơ sở hệ thống thông tin được xây dựng năm 2005-2006. Triển khai giai đoạn 2 của hệ thống "Một cửa điện tử" với 100 dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp hệ thống thông tin tại các quận, huyện; phần đầu đạt chỉ tiêu 100% sở, ngành xây dựng hệ thống thông tin tham gia hệ thống "Một cửa điện tử". Đồng thời, tiếp tục xây dựng các hệ thống thông tin: kinh tế, văn hoá - xã hội, quản lý đô thị và khoa học - công nghệ.

Từ năm 2008-2010, tiếp tục hoàn thiện hệ thống "Một cửa điện tử" của thành phố; trong đó, bao gồm việc hoàn thiện các hệ thống thông tin, điều hành kinh tế, văn hoá - xã hội, quản lý đô thị và khoa học - công nghệ; tạo luồng thông tin tự động, đẩy mạnh liên kết, liên thông giữa các hệ thống thông tin (vốn WB); hoàn thiện "Một cửa điện tử"; mua sắm, đấu thầu qua mạng (dự án vốn WB). Mặt khác, tiếp tục xây dựng để trở thành trung tâm thông tin của vùng. Hoàn thiện hạ tầng truyền thông với thông lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao, phục vụ ngày càng tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền thành phố và nhu cầu của người dân □

* * * * *

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...

(Tiếp theo trang 30)

chủ thể được tự do di chuyển các nguồn lực vào kinh doanh du lịch với quy mô thích hợp theo quy định của pháp luật. Các cơ quan QLNN có thẩm quyền tăng cường kiểm tra, thanh tra các hoạt động của các đơn vị sản xuất - kinh doanh du lịch nhằm kịp thời điều chỉnh những hành vi vi phạm pháp luật du lịch trong kinh doanh, bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vi phạm pháp luật trong kinh doanh

du lịch phải chính xác, nhanh chóng, khách quan và cương quyết...

Du lịch là ngành kinh tế đem lại thu nhập cao cho nền kinh tế quốc dân, là tác nhân thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nó đòi hỏi phải được vận động trong môi trường pháp lý thông thoáng và có hiệu lực. Tăng cường QLNN về du lịch và sự kết hợp giữa cơ chế thị trường với việc điều chỉnh của Nhà nước là điều kiện cần và đủ cho du lịch phát triển bền vững □